

Số: 05/2021/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định phương pháp tính, phương thức thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển;

Thực hiện Văn bản số 10/HĐND ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến đối với quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển năm 2021 trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại các Văn bản số 386/STC-GCS ngày 29 ngày 01 tháng 2021 (kèm báo cáo thẩm định tại Văn bản số 433/BC-STP ngày 24 ngày 9 ngày 2020 và ý kiến tại Văn bản số 80/STP-XDKT&TDTHPL ngày 27 ngày 01 ngày 2021 của Sở Tư pháp).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh khi tổ chức, cá nhân được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giao khu vực biển để khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo quy định tại Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

2. Quyết định này không áp dụng đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP gồm:

- a) Giao khu vực biển để thăm dò, khai thác dầu khí;
- b) Giao khu vực biển để khai thác thủy sản, cho thuê mặt nước để nuôi trồng thủy sản;
- c) Giao khu vực biển để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giao khu vực biển để khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo quy định tại Nghị định số 51/2014/NĐ-CP.

- 2. Cơ quan quản lý nhà nước, cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.
- 3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mức thu tiền sử dụng khu vực biển

1. Nhóm 1: Sử dụng khu vực biển để khai thác năng lượng gió, sóng, thủy triều, dòng hải lưu: 3.000.000 đồng/ha/năm.

2. Nhóm 2: Sử dụng khu vực biển để xây dựng hệ thống ống dẫn ngầm, lắp đặt cáp viễn thông, cáp điện: 5.000.000 đồng/ha/năm.

3. Nhóm 3: Sử dụng khu vực biển để xây dựng các công trình nổi, ngầm, đảo nhân tạo, công trình xây dựng dân dụng trên biển, các hoạt động lấn biển: 6.000.000 đồng/ha/năm.

4. Nhóm 4:

a) Sử dụng khu vực biển để làm vùng nước cảng biển, cảng nổi, cảng dầu khí và các cảng, bến khác (gồm: Vùng nước trước cầu cảng, vùng quay trở tàu, khu neo đậu, khu chuyển tải, vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch; vùng để xây dựng luồng cảng biển và các công trình phụ trợ khác), vùng nước phục vụ hoạt động cơ sở sửa chữa, đóng mới tàu biển, xây dựng cảng cá, bến cá:

- Đối với vùng biển khu vực thị xã Kỳ Anh: 7.000.000 đồng/ha/năm;
- Đối với các vùng biển còn lại: 6.000.000 đồng/ha/năm.

b) Sử dụng khu vực biển để làm vùng nước phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí, đón trả khách, khu neo đậu, trú nghỉ đêm của tàu thuyền du lịch:

- Đối với vùng biển có khu du lịch biển: 7.000.000 đồng/ha/năm;
- Đối với các vùng biển còn lại: 6.000.000 đồng/ha/năm.

c) Sử dụng khu vực biển để thăm dò, khai thác khoáng sản, khai thác nước biển làm mát cho các nhà máy; trục vớt hiện vật, khảo cổ: 6.000.000 đồng/ha/năm.

5. Nhóm 5: Sử dụng khu vực biển để đổ thải bùn nạo vét: 7.500.000 đồng/ha/năm.

6. Nhóm 6: Các hoạt động sử dụng khu vực biển khác: 4.000.000 đồng/ha/năm.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 02 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã ven biển và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã ven biển kịp thời phản ánh về Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường để hướng dẫn, giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tài chính chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Hà Tĩnh;
- Các Phó VP/UB;
- Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NL₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Tiến Hưng